

T, ngày 17 tháng 6 năm 2020

Số: 169/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 250/2020/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa:*

**Nguyên đơn: Chị Trịnh Phương A - sinh năm 1995**

- HKTT: thôn T, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội.

- Nơi ở hiện nay: Số 85, phố X, phường P, Quận Đ, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Anh Tưởng Văn T - sinh năm 1994**

HKTT + Chỗ ở: thôn T, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội.

*Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;*

*Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.*

*Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020.*

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa** chị Trịnh Phương A và anh Tưởng Văn T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là Tưởng Văn Minh H, sinh ngày 10/8/2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tưởng Văn Minh H. Anh T không yêu cầu chị Phương A cấp dưỡng

nuôi con nên Tòa không xét. Chị Phương A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất và công nợ:** Không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trịnh Phương A tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm - được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Phương A đã nộp tại biên lai số AA/2017/ 0006650 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại chị Phương A 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoài**